

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
GHỊ TÊN ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN MÔN HỌC

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Lịch sử thời trang		
Mã học phần:	71FHIS30013	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	243_71FHIS30013_01		
Hình thức thi: Tiểu luận (Không thuyết trình)	Thời gian làm bài:	7	ngày
☒ GV giao đề bài trong thời gian giảng dạy lớp học phần	☐ TT. Khảo thí thiết lập và giao đề bài trên hệ thống thi CTE theo lịch thi Phòng Đào tạo công bố		
☒ Cá nhân	☐ Nhóm	Số SV/nhóm:	
Quy cách đặt tên file		Mã SV_Ho và ten SV_Tên học phần	

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Sinh viên thực hiện một bài tiểu luận cá nhân trình bày bằng sketchnote, gồm 3 yêu cầu:

- Câu 1: Trình bày đặc điểm thời trang từng thập niên (1900s–1990s) và giới thiệu các nhà thiết kế tiêu biểu, phân tích mối liên hệ giữa thời trang và bối cảnh xã hội.
- Câu 2: Thể hiện bài làm bằng sketchnote và moodboard một cách sáng tạo, sử dụng hiệu quả hình ảnh, màu sắc, bố cục để truyền tải nội dung rõ ràng, trực quan.
- Câu 3: Ghi rõ nguồn thông tin và hình ảnh đã sử dụng, thể hiện tinh thần tôn trọng học thuật.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

- Bài làm trình bày thủ công bằng tay trên giấy khổ A4, không sử dụng bản in hoặc bản vẽ máy.

- Sổ tay sketchnote cần được đóng thành tập, có bìa cứng, trên bìa ghi rõ: Họ tên sinh viên, mã số sinh viên, lớp, tên học phần.
- Bố cục các phần theo thứ tự thời gian các thập niên, rõ ràng và mạch lạc.
- Hình ảnh, ghi chú, biểu tượng nên mang tính cá nhân, phản ánh được góc nhìn sáng tạo của người học.
- Tài liệu tham khảo được liệt kê ở cuối sổ hoặc lồng ghép trực tiếp vào từng phần nếu phù hợp.

3. Rubric và thang điểm

Rubric 3: Đánh giá Bài tập kết thúc môn (Sổ Sketchnote)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6.5 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 5 – dưới 6.5 đ	Yếu dưới 5 đ	Đóng góp cho CLO	Đo lường cho PI
Tính đầy đủ của bài tập	20%	80-100% khối lượng quy định	65-79% khối lượng quy định	5-65% khối lượng quy định	dưới 50%	CLO1	PI 1.2
Nghiên cứu, phân tích các hiện tượng thời trang dựa trên kiến thức sâu sắc về các khía cạnh văn hóa, kinh tế và xã hội	20%	Phân tích sâu sắc, kiến thức toàn diện, ví dụ và nghiên cứu phong phú, liên quan mật thiết.	Phân tích đầy đủ, kiến thức chính xác, ví dụ và nghiên cứu liên quan.	Phân tích cơ bản, kiến thức đúng nhưng thiếu chiều sâu, ví dụ và nghiên cứu chưa đầy đủ.	Phân tích sơ sài, kiến thức thiếu chính xác, ví dụ và nghiên cứu không liên quan.		
Cấu trúc và tổ chức sổ nghiên cứu khoa học, logic và mạch lạc	20%	Sổ nghiên cứu được tổ chức khoa học, logic, mạch lạc, các phần liên kết chặt chẽ và dẫn dắt rõ ràng.	Sổ nghiên cứu được tổ chức logic, mạch lạc, các phần kết nối tốt và rõ ràng.	Sổ nghiên cứu tổ chức tương đối logic, một số phần chưa mạch lạc hoặc kết nối chưa rõ ràng.	Sổ nghiên cứu tổ chức lỏng lẻo, thiếu logic, các phần kết nối rời rạc và không rõ ràng.	CLO4	PI 7.1
Hình thức trình bày sổ nghiên cứu đúng quy định, thẩm mỹ	20%	Hình thức trình bày sổ nghiên cứu đúng	Hình thức trình bày sổ nghiên cứu đúng	Hình thức trình bày sổ nghiên cứu đúng	Hình thức trình bày sổ nghiên cứu chưa		

		quy định, rất thẩm mỹ và chuyên nghiệp.	quy định, thẩm mỹ và rõ ràng.	quy định, thẩm mỹ cơ bản, còn vài điểm cần cải thiện.	đúng quy định, thiếu thẩm mỹ và cần cải thiện nhiều.		
Khả năng trích dẫn tài liệu	20%	Sinh viên trích dẫn tài liệu chính xác, đầy đủ, tuân thủ đúng định dạng. Nguồn tài liệu đáng tin cậy, liên quan chặt chẽ, tích hợp mượt mà vào nghiên cứu	Sinh viên trích dẫn tài liệu chính xác, phần lớn tuân thủ định dạng. Nguồn tài liệu đáng tin cậy, liên quan, tích hợp hợp lý vào nghiên cứu. Một vài chi tiết nhỏ có thể chưa hoàn hảo.	Sinh viên trích dẫn tài liệu với một số sai sót Nguồn tài liệu khá tin cậy.	Sinh viên trích dẫn tài liệu với nhiều sai sót về chính xác và định dạng. Nguồn tài liệu không đủ tin cậy hoặc không liên quan	CLO5	PI 9.1

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

ThS. Lê Thị Thanh Nhân

ThS. Trần Đình Minh Huy